TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **45**/2019/HS-ST
Ngày: 27 – 3 – 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Huỳnh Kim Yến**

Các Hội thẩm nhân dân: **1. Bà Chung Kim Sang**

2. Ông Cao Trọng Mãnh

- Thư ký phiên tòa: **Ông Nguyễn Nguyên Hưng** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: **Ông Lê Văn Lập** – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Trương Thanh V, sinh năm 1990; tại: thành phố G, Kiên Giang.

Tên gọi khác: T

Nơi đăng ký HKTT: Không có.

Chỗ ở: Số 819B đường Q, khu phố 1, phường H, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn V1 và bà Phạm Thị N.

Tiền sự: không

Tiền án: Ngày 18/01/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 22/9/2018 chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích.

Bị cáo được tại ngoại; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: **Nguyễn Trung T**, sinh năm 1979 *(vắng mặt)*

Địa chỉ: Số 36/4 đường B, phường B, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Huỳnh Thị Ánh Đ**, sinh năm 1982 *(vắng mặt)*

Địa chỉ: Số 581/1 đường T, phường Q, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Thanh V đã có một tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Vào khoảng 23 giờ ngày 17/11/2018, V mượn xe mô tô nhãn hiệu Attila, biển số 68H2- 6399 của chị Huỳnh Thị Ánh Đ để đi chơi. Khi V đang đậu xe trước nhà số 02 đường T, phường B, thành phố G, Kiên Giang thì có anh Nguyễn Trung T (sinh năm 1979) đang say rượu chạy xe mô tô hiệu Dream, biển số 68S2-6820 đi ngang qua nhìn V cười. Thấy vậy, V liền chạy xe theo anh T và rủ anh T đi uống rượu thì anh T đồng ý. V và anh T chạy xe đến trước nhà số 158 đường K, phường B, thành phố G để mua trái cây uống rượu. Lúc này, anh T móc cái bóp trong túi quần ra để mua trái cây nhưng không mua mà nhét cái bóp lại vào túi quần. V thấy cái bóp trong túi của anh T nhô ra ngoài nên nảy sinh ý định móc lấy trộm cái bóp của anh T. Lúc này, anh T đã say rượu ngồi gục đầu xuống và để hai tay lên mặt nạ xe nên V chạy xe lại gần anh T và dùng tay móc trộm cái bóp trong túi quần của anh T rồi nhanh chóng chạy xe bỏ đi. V chạy xe qua khu vực vắng người gần cầu A, phường B, kiểm tra và lấy được trong bóp 01 (một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng; 01 (một) tờ tiền đô la Mỹ mệnh giá 02 USD, còn cái bóp thì V ném vào bụi cỏ gần đó. Riêng anh T sau khi về nhà phát hiện bị mất trộm cái bóp nên đến Công an phường B trình báo. Trương Thanh V bị mời làm việc, thừa nhận hành vi của mình và đã giao nộp lại các tài sản trộm của anh T. Đến ngày 28/11/2018, Trương Thanh V bị Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thành phố Rạch Giá khởi tố và cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay *(Bút lục số 58- 77).*

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

*** Việc thu giữ tài liệu, đồ vật:**

- 01 (một) cái bóp da màu đen hiệu Camel; 01 (một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng; 01 (một) tờ tiền đô la Mỹ mệnh giá 02 USD.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Attila, biển số 68H2-6399, đã qua sử dụng.

Tất cả tài sản này do bị cáo V giao nộp (*Bút lục số 21)*

*** Tại bản kết luận định giá tài sản số:** 247/KL-TCKH ngày 28/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Rạch Giá, kết luận giá trị các tài sản do bị cáo trộm cắp của anh Nguyễn Trung T vào ngày 17/11/2018 như sau:

- 01 (một) cái bóp da màu đen có dòng chữ Camel, đã qua sử dụng, có giá trị còn lại là 50.000 đồng.

- 01 (một) tờ tiền đô la Mỹ mệnh giá 02 USD có giá trị là 46.530 đồng.

Tổng cộng: 96.530 đồng *(Bút lục số 25).*

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo và bị hại đều không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá nêu trên.

*** Về xử lý vật chứng:** Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thành phố Rạch Giá đã trao trả cho người bị hại anh Nguyễn Trung T 01 (một) cái bóp da màu đen hiệu Camel; 01 (một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng; 01 (một) tờ tiền đô la Mỹ mệnh giá 02 USD và trả cho chị Huỳnh Thị Ánh Đ 01 (một) xe mô tô nhãn

hiệu Atttila, biển số 68H2-6399 *(Bút lục số 27, 35)*.

*** Về phần dân sự:** Người bị hại anh Nguyễn Trung T đã nhận lại tài sản bị mất trộm nên không yêu cầu bồi thường gì khác.

*** Bản cáo trạng số**: 42/CT-VKSTPRG ngày 20 tháng 02 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Trương Thanh V về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

*** Tại phiên tòa**:

- Bị cáo hoàn toàn thống nhất với kết quả định giá về tài sản của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự; đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với bản kết luận điều tra của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá và bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, tuyên bố bị cáo Trương Thanh V phạm tội "Trộm cắp tài sản"; đề nghị xử phạt bị cáo V mức án từ **06 tháng đến 09 tháng tù.**

+ Về vật chứng của vụ án đã được trao trả cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Trung T và chị Huỳnh Thị Ánh Đ; về trách nhiệm dân sự bị hại đã nhận lại tài sản, không ai có yêu cầu gì khác, nên đề nghị miễn xét.

*** Lời nói sau cùng của bị cáo V:** Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, nhận thức hành vi của mình là sai trái, cảm thấy ăn năn, hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sửa đổi bản thân, lao động chăm sóc cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Trương Thanh V thừa nhận bản thân bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang kết án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Nguyễn Trung T. Xét lời khai nhận của bị cáo đúng theo nội dung kết luận điều tra, nội dung bản cáo

trạng; đồng thời phù hợp với lời khai của người bị hại, kết luận định giá cùng với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và vật chứng thu giữ được; đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 23 giờ ngày 17/11/2018 tại trước nhà số 158 đường K, phường B, thành phố G, tỉnh Kiên Giang, lợi dụng lúc anh Nguyễn Trung T đang say rượu ngồi gục đầu trên xe mô tô, bị cáo Trương Thanh V đã lén lút móc trộm cái bóp anh T để ở túi quần sau, bên trong bóp có 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng, 01 tờ tiền đô la Mỹ mệnh giá 02 USD, qua định giá tổng giá trị tài sản bị cáo V chiếm đoạt của anh T là 196.530 đồng *(Một trăm chín mươi sáu nghìn năm trăm ba mươi đồng).*

Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 về tội Trộm cắp tài sản thì người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc trường hợp đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm. Như vậy, hành vi của bị cáo Trương Thanh V đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đã viện dẫn nêu trên; vì vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy bị cáo V là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được trộm cắp tài sản là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng do không có nghề nghiệp ổn định và lười lao động lại muốn nhanh chóng có tiền để tiêu xài nên bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở, thiếu cảnh giác của người bị hại, lén lút thực hiện hành vi trộm cắp nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác một cách trái pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, tuy giá trị tài sản chiếm đoạt không lớn nhưng bản thân bị cáo đã có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích; sau khi được cải tạo, giáo dục trở về tái hòa nhập cộng đồng bị cáo không lấy đó làm bài học sửa đổi bản thân, sinh sống và lao động lương thiện mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện rõ ý thức xem thường pháp luật; vì vậy, ở lần xét xử này cần phải áp dụng mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã T khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện giao nộp lại tài sản chiếm đoạt được, trả lại cho người bị hại. Do đó, Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 khi lượng hình.

Xét các chứng cứ buộc tội và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đối với việc giải quyết vụ án là có căn cứ, đúng pháp luật. Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân

thân của bị cáo; sau khi nghị án Hội đồng xét xử thống nhất xử phạt bị cáo Trương Thanh V hình phạt tù có thời hạn, giam giữ bị cáo trong một thời gian nhất định để giáo dục, răn đe, cải tạo bị cáo, qua đó đảm bảo được tính phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Trung T đã nhận lại tài sản bị lấy trộm gồm: 01 (một) cái bóp da màu đen hiệu Camel, 01 (một) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng, 01 (một) tờ tiền đô la Mỹ mệnh giá 02 USD; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Huỳnh Thị Ánh Đ đã nhận lại tài sản là vật chứng của vụ án gồm 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Atttila, biển số 68H2-6399; không ai có yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Trương Thanh V phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Trương Thanh V 06 (Sáu) tháng tù; thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; xử:

Buộc bị cáo Trương Thanh V phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 27/3/2019). Riêng người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

*** Nơi nhận:**
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND Tp. Rạch Giá;
- Chi cục THA dân sự Tp. Rạch Giá;
- Công An Tp. Rạch Giá;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Lưu .

Huỳnh Kim Yến

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Chung Kim Sang **Cao Trọng Mãnh** **Huỳnh Kim Yến**